

**Tiểu Sử Khóa 24
TVBQGVN
Khóa Cố Đại Tướng
Đỗ Cao Trí**



Nhập Trường : 7/12/1967 - 317

Mãn khoá : 17/12/1971 - 245

Nghị định Thăng Cấp Thiếu úy Hiện Dịch

ND/123/BTTM Ngày 26/2/1972 của BTTM/QLVNCH

Phân Phối đơn vị:

Hải Quân : 21 - Không Quân : 20 - Thiết giáp: 10

Pháo Binh : 10 - Nhảy Dù : 14 - Biệt Động Quân : 23

Thủy Quân Lục Chiến : 14

Phòng 7 TTM / Nha Kỹ Thuật : 05

Trung Đoàn 51 Biệt Lập : 04

Số Tân Sĩ Quan còn lại được phân phối về 11 Sư Đoàn Bộ Binh trên 4 vùng chiến thuật.

Những biến cố đáng ghi nhớ

Năm thứ nhất: Sau khi lên SVSQ được 3 ngày thì xảy ra biến cố Mậu Thân k24 và K22 B Can bộ Bộ TKS đợt hai được. trao nhiệm vụ như sau :

Liên đội A & B : Hành Quân giải tỏa Nha Địa Dư , Trường Trung Học Yersin , Biệt Điện 1 , Viện Đại Học DALAT .

Liên Đội C & D : Tham Gia Hành Quân giải tỏa Ga DALAT, Giáo Hoàng Học Viện.

Liên Đội E & F : Thay thế Đại đội địa Phương Quân của Trường đảm nhận phòng thủ Đồi Bắc và các cao điểm quanh trường.

Liên Đội G&H: Tham Gia Hành Quân giải vây T/K DALAT

Giải toả Khu Hoà bình , Domain de Marie , Cây số 4 .

Trong cuộc Tổng công Kích đợt hai của địch, cùng với Khóa 22 B và Khóa 23 , Tham gia Hành Quân lục soát và bảo vệ Thị Xã DALAT.

Năm thứ Hai: Du hành Quan Sát và thăm Quân Binh Chung Tại Nha Trang : Thăm Sư Đoàn Bạch Mã Đại Hàn , Trung tâm Huấn Luyện Lam Sơn , Trung Tâm Huấn luyện Biệt Động Quân Dục Mỹ , Trường Pháo Binh , Trung Tâm Huấn Luyện Đống Đa , Trường Sĩ Quan Hải Quân Nha Trang .

Tại Sài Gòn : Thăm Bộ TTM , Trung tâm Ấn loát, Ấn Phẩm , Trung Tâm Khai Thác An Bái điện tử, Liên Đội Địa Hình , Trung Tâm Huấn Luyện Quang Trung , Căn Cứ Sóng Thần , Hải Quân Công Xưởng , Trung Tâm sản xuất quân trang Gò Vấp.

Tại Vũng Tàu : Thăm Trường Thiếu Sinh Quân , Trung Tâm Huấoñ Luyện Cán Bộ Quốc Gia

Năm thứ Ba : VC tấn công Bộ Chỉ Huy , Cổng Nam Quan, SVSQ K25 Huỳnh Kim Quang tử trận , đươc. truy thăng lên SVSQ năm thứ Ba . Một SVSQ K24 đươc ân thưởng Anh Dũng Bội Tinh ngôi sao Đồng và Bronze Star của Hoa Kỳ. Khánh Thành phòng thí nghiệm nặng và Thư Viện mới.

Huấn luyện Nhảy Dù tại trại Hoàng Hoa Thám Sài Gòn khoá 184 A & B .

Năm thứ Tư : Thực tập chỉ huy tại Nha Trang với Sư Đoàn 22 . Công tác Chiến Tranh Chính Trị tại Ninh Hoà.

Huấn Luyện Tân Khoá Sinh Khóa 27 .

Sau 1975 , có hai cựu SVSQ k24 tiếp tục theo đuổi học và có bằng Ph D . Tại Úc Châu một người có bằng Thần Học và sắp làm Mục Sư

Khoá 24 thế hệ hai có một cháu tốt nghiệp WESTPOINT và một tốt nghiệp Trường Sĩ Quan Không quân Hiện Dịch Hoa Kỳ . Tại Úc Châu có hai anh em là SQ (cựu Đại Úy) đã phục vụ trong Không Lực Hoàng Gia Úc.

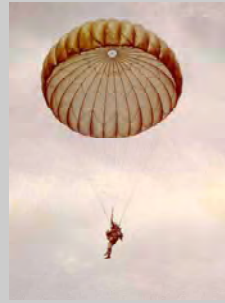
Nhảy Dù, Em và Tôi

Thân tặng K24

Gió đưa gió đẩy bông Trang

Bông búp về nàng bông nở về anh

Hồng Ngọc - K24



Không giống như những khóa 22 hoặc 23 , khi khóa 24 tốt nghiệp thì thể thức chọn đơn vị lại thay đổi . Trước đây các đơn vị Tổng Trừ Bị như Nhảy Dù , Thủy Quân Lục Chiến , Biệt Động Quân chọn Tân Sĩ Quan theo tiêu chuẩn của họ , thì bây giờ Tân Sĩ Quan được chọn đơn vị nào mình thích . Đây là một ngạc nhiên đây thích thú cho tôi , vì như mọi người đều biết , TVBQGVN có một điểm khác biệt là khi chọn đơn vị , đại đa số đều tranh nhau để được về các đơn vị Tổng Trừ Bị , cái ước mơ một xanh cỏ hai đỏ ngực, từ lâu rồi là ước vọng của SVSQ . Điều này không lấy làm lạ vì khi ở trường , mỗi lần chào cờ hay đại lễ , thấy những vị như Thiếu Tá Châu , Trung tá Dân và sau cùng là Trung Tá Võ Vàng ngực đầy huy chương. Đặc biệt là Trung Tá Vàng đeo một hàng 16 cái cuống Anh Dũng Bội Tinh với nhành Dương Liễu và Bảo Quốc Huân Chương mà thôi , ngoài ra không đeo một cái huy chương ăn giỗ nào khác, trong khi SQ dân anh còn mang cấp bậc Đại úy . Cộng với sự đề nén vì kỷ luật quân trường, ai cũng muốn mình lập được nhiều chiến công , lên lon cho bỏ những ngày bò lê bò lết . Hoặc 4 mùa văn hóa bù đầu với những công thức , định lý , với Vi Phân , Tích phân , Lưu chất v.v

Tôi mê Nhảy Dù khi bắt đầu đi học khóa 184 B (vì quá đông nên K23 TD 1 và K24 chia làm 184 A và 184 B). Cái cảm giác đặc biệt sau khi dù mở , một mình lơ lửng , chân không đụng đất , đầu chẳng đến trời , gặp ngày mây mù một tí thì như mình đang bay trong mây, chỉ tiếc một điều là không

nắm bắt được tí xiú mây nào để đem về tặng em gái hậu phương . Từ trên 1000 bộ Anh nhìn xuống , nhà cửa như hộp diêm quẹt , người như con kiến , làm cho người ta cảm thấy như mình đứng ngoài vũ trụ , không còn bị chi phối bởi luật thiên nhiên. Ai đã từng đứng trên đỉnh núi cao hoặc trên nóc những tòa nhà chọc trời thì mới phần nào hiểu nổi cái cảm giác này . Cho nên khi lên năm thứ tư thì trong tử quân trang của tôi đã có cái áo SAUT Nhảy Dù khâu sẵn lon Thiếu úy và một bộ đồ da beo của LLDB , mà tôi tốn rất nhiều thời gian để tìm kiếm và năn nỉ mới có được . Có lẽ cả khóa 24 chỉ có mình tôi là có hai thứ hiếm này , vì thế bạn bè mượn mặc chụp hình rất nhiều, và tôi rất quý. Tủ luôn luôn khóa, mỗi lần ra khỏi phòng là tay nắm cửa đều bị rút ra để không ai có thể vào phòng tôi dễ dàng. Điều này chẳng có gì khó thực hiện vì là SVSQ năm thứ tư , hơn nữa lại ở lầu ba nên ít khi bị SQ Cán Bộ kiểm soát , ngoại trừ Thiếu Tá Giut đi kiểm soát chạy sáng mà thôi . Hơn nữa tôi chỉ là dân đen , không làm gì trong hệ thống tự chỉ huy nên chẳng cần làm gương cho ai cả . Năm thứ tư là năm huy hoàng trong đời SVSQ của tôi, vì lẽ một người nên một mình tôi ở một phòng, tha hồ vẽ voi vẽ chuột. Một bên thì đúng theo quy luật quân trường , còn bên kia trên lý thuyết không có người nên giường không drap , khỏi cần làm giường, cứ việc leo lên ngủ . Tủ thì khóa , học bàn chứa nổi niêu xoong chảo đủ thứ , chẳng phiền tới ai .

Ngày chọn đơn vị là buổi chiều trước khi mãn khóa hai ngày, nếu tôi nhớ không lầm là ngày 15/12/1971. Hôm đó chúng tôi được lãnh lương sớm cho tháng 12, sau khi lãnh lương xong là tôi lên thẳng phòng chiếu bóng Lê Lợi . Bắt đầu khoảng 2 giờ chiều, Đại diện trường là Đại Tá Mai Chỉ huy phó và Đại Tá Sử cùng với Đại diện Bộ Tổng Tham Mưu . Bên trên có hai cái bảng đen chia làm hai toán A và B , cứ theo thứ tự ra trường từ Thủ Khoa trở xuống , mỗi lần đọc tên 5 người, 5 người đầu tiên từ 1 tới 5 thuộc bảng A . Trên bảng có các đơn vị từ Thiết Giáp , Pháo Binh tới các đơn vị Tổng Trừ Bị rồi các Sư Đoàn Bộ Binh. Những ai đi Hải Quân hoặc

Không Quân đã được lựa trước theo tiêu chuẩn riêng , không có tên trong danh sách chọn đơn vị . Như thế nếu Nhảy Dù có 14 chỗ thì 7 chỗ trên bảng A và 7 chỗ trên bảng B , ai được gọi tên thì đứng lên và chọn đơn vị nào còn trống chỗ trên bảng của mình .

Lúc mở đầu còn yên tĩnh nhưng khi bắt đầu chọn là bắt đầu ồn ào. Đa số những chỗ được chọn trước là Thiết Giáp , Pháo Binh và các đơn vị Tổng Trừ Bị. . Mất tôi chỉ dính vào một chỗ trên bảng đó là Sư Đoàn Nhảy Dù , mặc dầu biết chắc rằng mình sẽ chọn được đơn vị mình muốn vì đậu cao, nhưng tôi không khỏi hồi hộp. Tới khi tên tôi được kêu , tôi đứng phắt dậy và cảm thấy nhẹ nhõm , trên cả hai bảng mới chỉ có một người điểm cao hơn tôi chọn Nhảy Dù , tôi không đợi vị SQ có trách nhiệm hỏi đã hét lên hai tiếng Nhảy Dù mà quên cả xưng danh . Tôi nhìn và khi thấy tên mình nằm trong ô Nhảy Dù mới yên tâm lách mình ra ngoài , ba chân bốn cẳng chạy về phòng. Số là tôi đã mua sẵn cái Beret đỏ , chỉ chờ nếu không chọn được Nhảy Dù thì chọn phòng 7 Nha Kỹ Thuật chỉ khác cái huy hiệu mà thôi . Về tới phòng tôi thọc tay vào túi áo tìm cái nắm đấm để mở cửa thì không thấy. Rõ ràng tôi nhớ khi đi đã rút nó ra và bỏ vào trong cái túi áo . . Jacket . . .Nhưng cái áo Jacket . . .tôi sực nhớ đã cởi ra trong lúc chọn đơn vị , trong đó có nguyên tháng lương mới lãnh . Tôi vội vàng chạy ngược trở lại Hội trường, thấy chiếc áo Jacket của tôi vẫn còn đó , sờ túi áo thấy phong bì lương vẫn còn nguyên , không ai thèm để ý tới cái áo của tôi cả. Ai cũng nôn nóng và hồi hộp chờ tới phiên của mình , nhất là những người đậu thấp mà muốn đi binh chủng , nôn nóng vì mong cho mau tới phiên mình vì các ô của binh chủng cứ cạn dần và hồi hộp không biết khi tới phiên mình có còn chỗ trống nào không . Hội trường không còn trật tự nữa, ngoại trừ mấy hàng ghế đầu còn ngồi, tất cả các hàng ghế sau mọi người đều đứng dậy, có người còn leo lên ghế để nhìn cho rõ . Mỗi lần nghe tiếng vỗ tay vang động hội trường thì không cần nhìn cũng biết có một người vừa chọn đi binh chủng .

Tim thấy áo , tôi lộn về phòng thay quần áo và trốn ra phố ngay , kiểm tiền mua huy hiệu Nhảy Dù rồi vào tiệm may nhờ họ may vào chiếc nón đỏ , người tôi cứ như bay trên mây , đi ngang qua cầu Ông Đạo , có người gọi tên tôi , tôi giật mình quay lại thì . . . tôi nhận ra Em , người con gái tôi quen trong dịp đám cưới trước đó vài tháng của một trong những người bạn thân của tôi .

Em nhìn tôi có vẻ trách móc và nói :

Anh không nhận ra em nữa à ???

Tôi trả lời:

Anh xin lỗi em , anh đang suy nghĩ nên không để ý.

Có vẻ không hài lòng em hỏi tiếp tôi :

Anh tốt nghiệp sao không mời em ???

Câu hỏi làm tôi ú ớ không biết trả lời sao .

Như đã nói , tôi gặp em trong dịp đám cưới của người bạn tôi , em là bạn thân làm chung sở với cô dâu và làm phù dâu , còn tôi thì làm phù rể , cần nói thêm một chút là trong thời gian 4 năm trên trường tôi không có một cô bạn gái nào cả? , không phải tôi xấu trai hoặc cù lần gì, cao 1m72 nặng 65 kg , gốc Hà Nội 100% , dù không đẹp trai như những người được chọn đăng hình Poster nhưng cũng thuộc hạng runner up . Nhưng tôi đã quyết chí không để vương vấn tình cảm với ai cho đến khi ít nhất phải lên tới Đại Úy, có chữ thọ trong mình thì mới tính đến chuyện có bạn gái và lập gia đình . Không muốn vướng bận một ai vì tôi đã nhìn thấy rất nhiều cô còn trẻ, đội khăn tang với bụng mang bầu hoặc con còn đỏ hỏn trên tay . Nhưng khi đám cưới thì chuyện trò và như mọi người đều biết rượu vào lời ra , là dân Bắc c kỳ, cái miệng tôi cứ như là thoa mỡ , mở máy tán không ai theo kịp . Em xinh đẹp và lộng lât trong chiếc áo dài màu hồng có điểm vài cánh hoa vàng . Tôi chững chạc trong bộ Complet màu xanh đậm , ai cũng khen chúng tôi đẹp đôi . Chúng tôi say mê nói chuyện với nhau đến quên cả nhiệm vụ tiếp khách của mình

. Chúng tôi rất tâm đầu ý hợp trong tất cả mọi lãnh vực, nhiều khi chưa nói mà như chúng tôi đã biết được ý của nhau, hình như Thượng đế sinh ra em để cho tôi và sinh ra tôi để cho em.

Vì đám cưới làm tại nhà nên khách được mời làm nhiều đợt. Sau khi khách đợt đầu ra về và khách đợt sau bắt đầu đến, tôi nói đùa với em : bây giờ đến lượt tụi mình, nhân cơ hội này mình làm đám cưới luôn em nhé. Em đưa mắt nhìn tôi rồi cúi đầu xuống không nói gì cả. Tôi tưởng em không nghe nên lặp lại thì em ngừng đầu lên nhìn tôi, mắt dầm lệ và nói giọng nghẹn ngào : Anh đừng đùa em, tội nghiệp. Rồi em để tôi đứng một mình bỏ vào phòng trong, còn tôi cảm thấy ngượng nên cũng ra sân sau hút thuốc. Được một lát thì chú rể ra kiểm tôi vào để chuẩn bị mời khách đợt hai vào tiệc, hỏi thăm thì tôi mới được biết gia đình em muốn gả em cho một anh chàng Sĩ quan mới ra trường đóng gần thị xã mà em chưa hề quen biết. Từ đó cho đến hết tiệc cưới em luôn quán quýt bên tôi không rời nửa bước, em không chuyện trò hồn nhiên như trước nhưng luôn để ý chăm sóc đến tôi. Tôi cũng không được tự nhiên, nhưng qua cử chỉ ánh mắt và lời nói thì tôi biết cả em và tôi đều bị tiếng sét ái tình quật ngã. Ngày hôm đó người chiến thắng là Thân Ái tình, với một phát tên đã bắn xuyên táo thẳng một lúc hai trái tim của em và tôi. Khi chia tay lúc tiệc tàn, em nhìn thẳng vào mắt tôi và hẹn cuối tuần gặp lại. Suốt tuần đó tôi suy nghĩ rất nhiều, chỉ còn vài tháng nữa là ra trường, nếu tôi muốn tiến tới thì rất hợp thời hợp lúc. Chủ quan mà nói gia đình em chắc sẽ không phản đối, vì so sánh thì tôi hơn anh chàng nào đó rất nhiều vì tôi và em yêu nhau, hợp tính tình, ra trường xong làm đám cưới thì còn gì đẹp cho bằng. Nhưng, (cái chữ nhưng tai hại này luôn xuất hiện ở những chỗ không ai ưa nó), thời cuộc lúc này biến động không ngừng, tôi sẽ chọn đi Nhảy Dù và liệu tôi có muốn buộc chặt đời của em với tôi không ??? Bài hát “ Kỷ vật cho Em” của nhạc sỹ Phạm m Duy được trình bày trên các bang tần phát thanh, phát hình hàng ngày, ngay cả

các quán café cũng có băng casset này , ra rả liên tục làm cho tôi suy nghĩ. Em sẽ ra sao nếu tôi trở thành phế binh hoặc chết. Mà cuộc đời người chiến binh Mũ đỏ, làm Tổng trừ bị cho quân lực, luôn luôn được tung vào những nơi mà chiến trường sôi động nhất để giải tỏa áp lực địch. Với cấp bậc khiêm nhường của mình thì xác suất bị thương hoặc chết rất cao .Yêu em, tôi muốn em sung sướng hạnh phúc . Tôi không muốn em trở thành góa phụ giữa tuổi thanh xuân . Tôi cũng không muốn buộc đời em với người chồng phế binh bên cây nạng gỗ. Thôi thì . . .tôi đành phụ tình Em .

Từ đó tôi ở lại trong trại không ra phố nữa , nhiều lần em nhắc tôi qua trung gian người bạn, nhưng tôi không trả lời. Cho đến hôm nay thì tôi không còn trốn đi đâu được nữa.

Tôi đành đưa cho em xem cái nón đỏ của tôi và nói :

Đây là lý do tại sao anh tránh gặp em , nói ít chắc em hiểu nhiều.

Em nhìn tôi trách móc , không nói gì rồi bắt đầu khóc. Tôi không biết nói sao để an ủi em vì tim tôi cũng như đang vỡ ra từng mảnh vụn. Giữa Binh chủng Nhảy dù và Em , tôi đã chọn màu nón đỏ? . Tôi có thể chọn cả hai nhưng lương tâm tôi không cho phép . Móc chiếc khăn tay ra đưa cho em lau nước mắt, em cầm lấy rồi quay mặt đi chỗ khác . Tôi đứng tần ngần nhìn bờ vai của em rung rung , khách qua đường nhìn tôi không thiện cảm

Tôi vội nói :

Anh trốn phố để đi may chiếc mũ, phải trở về ngay , nếu bị bắt là ra Trung sĩ.

Nói xong tôi quay mặt đi . Em chưa kịp trả lời thì chiếc xe đồ Thái Phiền đã trở tới. Tôi nhảy lên xe , quay lại nhìn , Em vẫn đứng đó nhìn theo tôi cho đến khi xe khuất khúc quanh trước Hồ Xuân Hương .

Thay lời kết.

Tháng tư năm 1972 . Khói lửa chiến tranh lan rộng trên các vùng chiến thuật. Lữ Đoàn I Nhảy Dù được lệnh đi giải tỏa An Lộc. Hai tuần sau, trên trang sau của báo Sóng Thần , người ta thấy có một nhóm bạn đăng phâu ưu . Cố Trung Úy Lê Văn Ngọc đã Anh dũng Hy Sinh đền nợ nước. Tại phạn xá của Trường Võ Bị QGVN trước bữa cơm chiều, các SVSQ khóa đàn em đã dành một phút mặc niệm để tưởng nhớ người quá cố . Cung từ ngày hôm đó , người ta thấy bên cầu Ông Đạo, mỗi chiều có người con gái đứng tựa thành cầu nhìn về hướng Thái Phiên .

Anh đi

Anh thương nón đỏ áo bông ,
Về di em nhé , uống công đợi chờ.
Bao giờ xây lại cơ đồ,
Thì ta xum họp, bây giờ đành thôi .
Tuổi xuân dâng hiến cho đời,
Chút tình nhi nữ , đành thôi em à .
Cấn rãng mà lệ tuôn sa ,
Chỉ vì Tổ Quốc, nước nhà ngửa nghiêng .
Xá gì một chút tình riêng ,
Tình nhà nợ nước biết nghiêng bên nào .
Anh đi vực thẳm núi cao
Anh đi ngẩng mặt , chiến bào đỏ tươi.
Anh đi không rượu ly bôi,
Ngày về xin một nụ cười của Em

Hồng Ngọc

**K25 SVSQ/
TVBQGVN
Đôi Dòng
Lịch Sử
và Hiện Tại**

**Trường Mẹ
1968-1972**



Đầu tháng 12 năm 1968, gần 400 thanh niên được tuyển chọn trong số hơn 3.000 người dự thi đã có mặt tại Đà Lạt để qua những thủ tục và khám sức khỏe trước khi nhập học. Trong tuần lễ từ ngày 10 đến 19 tháng 12 năm 1968, 298 thanh niên đầy đủ điều kiện văn hoá (tối thiểu Tú Tài Toàn Phần Ban A hoặc B) và sức khoẻ, được nhập trường để chuẩn bị trở thành các Tân Khoa Sinh (TKS) Khoa 25 Sinh Viên Sĩ Quan Hiện Dịch (K25/SVSQ/HD).

Cho đến giờ phút này, đời sống quân trường mới bắt đầu, tất cả những thay đổi đột ngột về môi trường, những xao động tình cảm, phản ứng tinh thần có lẽ không cho họ một ý niệm nào về “Khoa 25”, danh từ chung mới mẻ mà họ đã nhận.

Nhưng đây chính là thời gian đánh dấu cho một khoá được hưởng nhiều may mắn đặc biệt. May mắn được lựa chọn từ một số đông đảo ứng viên ưu tú trên toàn quốc. May mắn được thụ huấn trong một giai đoạn chuyển hướng toàn diện của Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam (TVBQGVN), những cơ sở tối tân và đồ sộ được xây cất, chương trình được cập nhật hoá. Và, may mắn ở những kỳ vọng mà tổ quốc sẽ trao phó cho họ trong tương lai khi đất nước trải qua một giai đoạn mới.

Ngày 22 tháng 12 năm 1968, lễ khai giảng mùa Tân Khoa Sinh được cử hành trọng thể tại Vũ Đình Trường Lê Lợi TVBQGVN, và khởi đầu từ đó, các TKS bắt đầu những ngày tháng thực thụ làm “lính quân trường”.

Các TKS Khoá 25 phải trải qua những tục lệ và truyền thống cổ truyền, tập chịu đựng gian khổ, thử thách và dày dạn sương gió trong suốt 8 tuần lễ sơ khởi, và đêm 14 tháng 2 năm 1969, 260 TKS đã được gắn Alpha sau một ngày chinh phục đỉnh Labé Nord (Cuộc chinh phục đỉnh Trinh Nữ của rặng Lâm Viên đã phải huỷ bỏ vào giờ chót vì lý do an ninh).

Mở đầu cho năm thứ nhất, K25 được coi như những SVSQ ưu tú, và họ được đòi hỏi phải học hành trong một chương trình đầy đủ với những tiêu chuẩn khắt khe. Kết quả rất đáng khích lệ, và sau kỳ thi đệ nhất lục cá nguyệt, Trung Tướng Lâm Quang Thi, Chỉ Huy Trưởng TVBQGVN, lần đầu tiên đã cấp phép đặc biệt cho 20 SVSQ/K25 đạt điểm văn hoá cao nhất về thăm gia đình. Kể từ mùa Văn Hoá đầu tiên ấy, K25 đã chứng tỏ có rất nhiều triển vọng.

Năm thứ hai, ngoài chương trình văn hoá và quân sự, toàn thể SVSQ K25 đã được gửi đi du hành vào đầu tháng 11 năm 1970 tại các Trung Tâm Huấn Luyện và đơn vị lớn trong lãnh thổ Quân Khu II và Quân Khu III để học hỏi và gặt hái những kinh nghiệm về tổ chức và chỉ huy, đồng thời quan sát tiềm năng của quốc gia.

Cũng trong năm thứ hai, nhà trường được Quân Đội và Bộ Tổng Tham Mưu giao phó cho nhiệm vụ mới: đào tạo những sĩ quan hiện dịch cho cả ba quân chủng Hải, Lục và Không Quân, và như vậy K25 đã may mắn trở thành khoá LIÊN QUÂN CHỨNG đầu tiên của TVBQGVN.

Ngày 26 tháng 12 năm 1970, 32 SVSQ Hải Quân và 30 SVSQ Không Quân đã được gửi về thụ huấn tại Trường Sĩ Quan Hải Quân và Trung Tâm Huấn Luyện Không Quân tại Nha Trang trong suốt mùa Quân Sự. Trong khi đó những SVSQ Lục Quân đã theo học khoá Nhảy Dù 214 từ 25 tháng 2 đến 13 tháng 3 năm 1971 tại Trung Tâm Huấn Luyện Nhảy Dù Saigon.

Năm thứ III K25 cùng K24 đã tham dự diễn hành Ngày Quân Lực 19-6-1971 tại Saigon, và đem vinh dự giải nhất về cho Trường Mẹ.

Ngày 11 tháng 12 năm 1971, K25 đã tổ chức Lễ Trao Nhẫn Cổ Truyền một cách trọng thể. Đây là buổi lễ đầu tiên được tổ chức trong lịch sử TVBQGVN, và từ đây đã trở thành một truyền thống mới của Trường.

Trong mùa Quân Sự năm thứ tư, SVSQ Lục Quân chia ra làm hai toán thay phiên nhau ở lại Trường huấn luyện TKS Khoá 28 và đến Trung Tâm Huấn Luyện Cán Bộ Quốc Gia Vạn Kiếp tại Vũng Tàu để thực tập chỉ huy. Trong khi đó các SVSQ Hải Quân và Không Quân được gửi trở lại Nha Trang để hoàn tất chương trình huấn luyện chuyên nghiệp. Tại Nha Trang, các SVSQ Hải Quân học về lý thuyết hải hành và thực tập trên chiến hạm ngoài khơi. Các SVSQ Không Quân hoàn tất căn bản phi hành (bay sôlô) với loại phi cơ T41.

Ngày 13 tháng 3 năm 1972, tất cả SVSQ K25 trở lại Trường để hoàn tất mùa Văn Hoá năm thứ tư.

Và ngày 15 tháng 12 năm 1972, 258 SVSQ/K25/HD đã tốt nghiệp với cấp bậc Thiếu Úy, gồm có 196 Thiếu Úy Lục Quân, 32 Hải Quân Thiếu Úy và 30 Thiếu Úy Phi Hành. Trong Lễ Mãn Khoá hết sức trọng thể tại Vũ Đình Trường Lê Lợi do Thủ Tướng Trần Thiện Khiêm chủ tọa, họ đã được gán cấp hiệu Thiếu Úy và trao Văn Bằng Tốt Nghiệp TVBQGVN có in lời xác nhận “Văn Bằng này có giá trị tương đương với Văn Bằng Kỹ Sư Tốt Nghiệp Trường Cao Đẳng Kỹ Thuật Dân Chính.” (Hôm đó K 25 đã được đặt tên là Khoá Quyết Chiến Tất Thắng)

Nói đến K25/SVSQ/HD là nói đến một giai đoạn đặc biệt của TVBQGVN. Chương trình 4 năm bắt đầu từ khoá 22B, nhưng K25 là khoá hoàn tất giai đoạn chuyển tiếp. Sự hiện diện của K25 trước khúc quanh quan trọng của nhà Trường và trước diễn tiến đặc biệt của đất nước là một may mắn cho bước đầu binh nghiệp của họ. Nhưng, điều đáng hãnh diện là, K25 đã cố gắng không ngừng đem hết nhiệt thành của tuổi trẻ để học hỏi, phát huy khả năng văn hoá và lãnh đạo chỉ huy, đồng thời cũng không hổ thẹn nối gót đàn anh trong việc xây dựng những truyền thống tốt đẹp cho Trường Mẹ.

Đặc biệt K25 đã có con chim đầu đàn Huỳnh Kim Quang, nêu gương hy sinh và đã gục ngã trên chiến hào trước cổng Nam Quan để bảo vệ Trường đêm 31-1-1970. Quang đã chết nhưng anh vẫn còn sống muôn đời trong hồn mọi người. Quang là tiếng nói kiên cường nhất của đoàn kết 258 tâm hồn mai này sẽ lên đường phục vụ, bảo vệ Tổ Quốc và Dân Tộc. Quang là tiếng chuông nhắc nhở sự hy sinh tiết liệt.

K25 đã chứng tỏ sự cố gắng trong giai đoạn đầu binh nghiệp, tinh thần bất khuất và lòng tận tụy với Tổ Quốc và Quân Đội ... Những cánh chim K25 đã bay đi bốn phương trời với mộng kiếm cung ...

(Trích Sách Lưu Niệm Khóa 25/TVBQGVN - 1972)

Thời Chiến Đấu 1973-1975

Sau 14 ngày phép ngắn ngủi tiếp theo ngày Mãn Khóa, 258 tân Thiếu Úy Khoá Quyết Chiến Tất Thắng đã đồng loạt trình diện Bộ Tư Lệnh các Quân Binh Chung và Sư Đoàn khắp bốn vùng chiến thuật. Nơi đâu có Quân Lực VNCH, là có bóng dáng người sĩ quan xuất thân từ K 25 TVBQGVN.

Cũng như các khoá đàn anh, K 25 đã có những sĩ quan về phục vụ tại tất cả các SĐ Bộ Binh từ Vùng I đến Vùng IV và mọi binh chủng nổi danh như Nhảy Dù, Biệt Động Quân, Thủy Quân Lục Chiến và Lực Lượng Đặc Biệt (Biệt Kích 81 và Nha Kỹ Thuật). Họ đã được tung ra khắp nẻo đường quê hương khắp 4 vùng chiến thuật để sát cánh với những chiến hữu QLVNCH ngăn chặn sự bành trướng của chế độ cộng sản từ phương Bắc. Thời gian sau đó mười (10) người trong số các sĩ quan Lục Quân này đã được gửi về theo học Khoa CĐ Công Binh và một người đi du học Hoa Kỳ.

Ba mươi hai (32) Hải Quân Thiếu Úy K 25, sau khi trình diện Bộ Tư Lệnh Hải Quân, đã được bổ nhiệm ngay xuống 32 chiến hạm của Hải Quân VNCH. Những sĩ quan này may mắn hơn đàn anh của họ những khoá trước, vì ngay sau khi tốt nghiệp trường VB, họ đã có kiến thức hải hành căn bản và sẵn sàng thi hành nhiệm vụ của một sĩ quan ngành Chỉ Huy của Hải Quân, mà không cần phải qua một khoá huấn luyện

nào khác. Sau khi hoàn tất 2 năm hải vụ, họ đã được chuyển về các Giang Đoàn và Vùng Duyên Hải. Ba (3) trong số 32 sĩ quan này đã được Hải Quân gửi đi du học tại

- | | |
|---|---|
| 1. Nguyễn Văn Bảo
(Tham Mưu Trung Đoàn SVSQ) | 24. Chung Kiêm |
| 2. Nguyễn Quang Bình | 25. Hứa Văn Lạc |
| 3. Nguyễn Ngọc Bửu | 26. Nguyễn Hoàng Lương |
| 4. Nguyễn Minh Chánh | 27. Hà Ngũ Lý |
| 5. Nguyễn Hữu Chất | 28. Văn Quý Mạnh |
| 6. Lại Ngọc Chính | 29. Nguyễn Nhiên |
| 7. Trần Việt Doanh | 30. Nguyễn An Phong |
| 8. Phạm Thế Dũng | 31. Nguyễn Ngọc Phước |
| 9. Phan Thượng Dư | 32. Trần Hoàng Phước |
| 10. Huỳnh Văn Đảnh | 33. Trần Văn Phương |
| 11. Vy Văn Đạt | 34. Huỳnh Kim Quang (hy sinh
trong trường) |
| 12. Đỗ Văn Điền | 35. Huỳnh Xuân Quang |
| 13. Nguyễn Văn Đồng (Trầm Kha) | 36. Võ Văn Quảng |
| 14. Nguyễn Đình Giang | 37. Đinh Văn Quế |
| 15. Nguyễn Văn Hai (Cương) | 38. Nguyễn Bình Riền |
| 16. Nguyễn Văn Hai (Lông) | 39. Nguyễn Văn Sơn |
| 17. Ngô Đình Hải | 40. Hoàng Tấn |
| 18. Nguyễn Văn Hát | 41. Huỳnh Minh Thanh |
| 19. Ngô Xuân Hoa | 42. Dương Phùng Thiện |
| 20. Đỗ Hoát | 43. Nguyễn Công Thoan |
| 21. Nguyễn Triệu Hoàng | 44. Võ Thiện Thư |
| 22. Lê Đình Hợi | 45. Huỳnh Văn Tư |
| 23. Trần Văn Khét | 46. Võ Bá Vạn (qua đời thời TKS) |

Hoa Kỳ trong các chương trình Cao học kỹ thuật (MS Engineering) vào năm 1974.

Ba mươi (30) Thiếu Úy Không quân tuy đã hoàn tất chương huấn luyện phi hành căn bản tại Nha Trang và Đà Lạt

trước tháng 12/72, nhưng để trở thành những phi công chiến đấu họ đã được gửi đi các trường huấn luyện phi hành ngay sau khi trình diện Bộ Tư Lệnh Không Quân. Mười lăm (15) người học bay tại Hoa Kỳ và 15 người kia được huấn luyện tại Phan Rang. Tất cả đã trở thành những phi công phản lực (A-37 hoặc F-5) hoặc trực thăng của Không Quân VNCH.

Tuy thời gian phục vụ ngắn ngủi (hai năm 4 tháng), nhưng K 25 đã chứng tỏ một tinh thần can trường và khả năng phục vụ cao độ. Hàng chục sĩ quan K 25 đã được thăng cấp Đại Úy đặc cách tại chiến trường, trong số đó có những đại đội trưởng Trinh Sát ưu tú cấp Sư Đoàn hay Tiểu Đoàn. Một thí dụ điển hình là Đại Đội Trưởng Trinh Sát của Sư Đoàn 18 là một sĩ quan K 25. Anh đã trở thành con cưng của Thiếu Tướng Lê Minh Đảo, Tư Lệnh Sư Đoàn 18, và đã hơn một lần được các phóng viên tại chiến trường Việt Nam hết lời ca ngợi. (*Xem Fighting is an Art, The ARVN Defense of Xuan Loc, April 9-21-1975 by G.J. Veith and M.L. Pribbenow; và Người Lính Lãm Liệt Giữa Tháng Tư Hung Hãn của Phan Nhật Nam*)

Chung phần số với các khoá đàn anh và đàn em, Khoá 25 đã trả nợ núi sông bằng mạng sống của hơn 40 đứa con của Mẹ Võ Bị, trong số đó có cả sự đóng góp xương máu ở cuộc hải chiến Hoàng Sa vào đầu năm 1974. Sau đây là danh tánh của 46 anh hùng liệt sĩ K25:

Gia đình khoá 25 đầu thiên niên kỷ thứ ba

Khoá 25 ngày nay là một gia đình thân thương hiện diện khắp năm châu bốn bể, và thường xuyên liên lạc với nhau qua hai phương tiện truyền thông hữu hiệu nhất. Trước hết NET25 là một diễn đàn điện tử “eGroups”, nơi đó khoảng hơn 100 cựu SVSQ Khoá 25 và gia đình trao đổi hằng ngày những mẫu đối thoại eMails về tình bạn, những kỷ niệm khó quên và tất cả những gì khác có thể chia sẻ trong cuộc sống vui buồn cũng như thành bại. NET25 vừa là phương tiện vừa là bằng chứng nói lên tình gia đình của tất cả những thành viên K25 trên toàn thế giới. Kinh nghiệm cho thấy

rằng eGroups NET25 đem lại rất nhiều niềm vui và nụ cười, đồng thời là phương tiện truyền thông nhanh nhất để loan báo những tin khẩn cấp như các trường hợp cứu trợ bạn bè ở xa khi gặp hoàn cảnh nan giải cần giúp đỡ cấp kỳ.

Đặc san Nam Quan là phương tiện truyền thông chính thức của Khoa 25. Hiện nay Đặc San Nam Quan được xuất bản và phát hành mỗi năm một lần vào ngày kỷ niệm K25 tốt nghiệp (15-12). Nam Quan từ số 1 đến số 5 được thực hiện và phát hành do các cù 25 tại Bắc Cali do bạn Hồ Ngọc Hiệp làm chủ bút và sự đóng góp bài vở của K25 toàn thế giới. Nam Quan số 6 phát hành từ Sydney, Úc Châu do 7 SVSQ K25 và gia đình tại Úc đảm trách với Cao Văn Thi làm chủ bút và cũng có sự đóng góp bài vở của toàn thể K25 kể cả bên quê nhà. Nam Quan 7 là số mới nhất phát hành từ Houston, Texas.



Tất cả các số Nam Quan đều rập theo khổ cỡ và hình thức như Đặc San Đa Hiệu của Tổng Hội Cựu SVSQ/TVBQGVN, nhưng nội dung của Nam Quan chỉ mang tính cách gia đình thân mật. Qua các số Nam Quan, cựu SVSQ K25 và gia đình cùng một số cựu SVSQ Võ Bị và thân hữu có những giây phút thưởng lãm những câu chuyện vui tươi gắn liền với thời Alpha Đỏ, thời chiến đấu, cũng như đời hiện tại của các cù Võ Bị K25. Nam Quan cũng là cơ hội để các cù 25 và gia đình kể cả các thanh thiếu niên Đa Hiệu K25 sáng tác văn nghệ, diễn đạt những tâm tình trĩu mến về Trường Mẹ, đàn anh, đàn em, bạn bè, người thân yêu trong quá khứ và hiện tại. Nam Quan còn là cơ cho các thanh thiếu niên Đa Hiệu K25 viết và đọc để duy trì tiếng Mẹ Việt Nam. Kinh nghiệm cho thấy Đặc San Nam Quan đã và đang thắt chặt mối tình thân của toàn thể K25, cho cả những bạn chưa có phương tiện internet.

Ngoài NET25 và ĐS Nam Quan, K25 cũng có một vài websites khác do một số cá nhân K25 thực hiện để phục vụ

khoá. Trong số này phải kể đến website hình ảnh K25 do Hà Tham thực hiện, Web25 do “Web Mặt To” tức Web Master Bùi Phạm Thành trông coi, và Nam Quan Egroups do Hồ Ngọc Hiệp điều hành. Hiện K25 đang có dự định lưu trữ bài vở của các Đặc San Nam Quan vào một website chính thức của K25, nhưng công việc chưa được tiến hành. Một phương tiện khác K25 đã và đang thực hiện để chứng tỏ tình gia đình là Quỹ Xã Hội K25. Quỹ này do sự đóng góp tùy khả năng và tùy tâm của mọi thành viên K25. Mục đích của quỹ này là để cấp học bổng và đại học cho con em bạn bè K25 tại quê



sự hỗ trợ tài chánh cho gia đình những bạn tại đó những lúc gặp hoàn cảnh khó khăn nan giải, nhất là vấn đề đau bệnh hoặc ngặt nghèo. Quỹ này cũng đã và đang là nguồn tài chánh để chu cấp chi phí hàng tháng đủ nuôi sống hai Thương Phế Binh K25 là bạn Phan Thế Duyệt và Trương Minh Tân từ đầu thập niên 80 đến nay. Ban Xã Hội tại VN còn thường xuyên thăm viếng và điện thoại thăm hỏi hai bạn Duyệt, Tân và các bạn bè có người trong gia đình đau yếu, gặp hoạn nạn hoặc từ trần. Chuyến thăm viếng và cứu trợ gia đình các cù nạn nhân bão lụt miền Trung (không phân biệt khoá) của Ban Xã Hội K25 mấy năm trước đây là một thành quả của Quỹ Xã Hội 25 và là niềm vinh dự cho cả khoá.

Trên phương diện nghệ thuật, Khoá 25 hãnh diện với tác phẩm video “Khoá 25 - 30 Năm Nhìn Lại”, một video dài hơn 120 phút do cựu SVSQ Hà Tham K25 và một số bạn bè K25 Nam Cali thực hiện nhân dịp kỷ niệm 30 năm nhập Trường của K25. Video trình chiếu những hình ảnh của SVSQ K25 và gia đình trong Trường và hiện tại. Thêm nữa, một băng nhựa “CD K25” do bạn Delta TNĐ K25 thực hiện

ghi lại những hình ảnh trong cuốn Lưu Niệm Khoá 25 và một số hình ảnh sinh hoạt ngày nay. Hy vọng trong ít năm nữa K25 sẽ thực hiện xong tác phẩm DVD đầu tiên của khoá.

Cứ hai năm một lần vào những dịp Đại Hội do Tổng Hội Cựu SVSQ/TVBQGVN tổ chức, K25 cũng tổ chức họp khoá để bạn bè và gia đình cũng có dịp gặp gỡ và sinh hoạt khoá vào một buổi tối trước hoặc sau Đại Hội.

Tổ chức của K25 hiện có Ban Đại Diện Khoá tại Việt Nam và Hải Ngoại, nhiệm kỳ là 2 năm. Tại mỗi vùng, có Ban Đại Diện Vùng. Riêng tại California có Ban Đại Diện của Bắc và Nam California. Nhờ có các Ban Đại Diện mà những công việc của K25 được đôn đốc và thực hiện. Các Ban Đại Diện đứng ra là những người tình nguyện “Vác Ngà Voi” cho Khoá. Ngà Voi của Khoá tuy nặng thật nhưng được các bạn và các chị phụ nhân K25 có “lòng” luân phiên nhau vui vẻ vác không ngại.

Cuộc “Điểm Danh Quân Số K25” hồi tháng 2 năm 2003 do Mõ Năm Căn cũng là “SVSQ Tuần Sự” Tình Nguyện” ghi nhận và báo cáo với toàn thể K25 như sau:

* 46 bạn đã ra đi vĩnh viễn, đa số là anh hùng liệt sĩ đã hy sinh vì tổ quốc, và một số bỏ mình trên đường vượt thoát trại tù cộng sản hoặc vượt biên tìm tự do.

* Gần 60 bạn hiện sinh sống tại quê nhà VN trong số đó có những bạn đã bỏ lại một phần thân thể nơi chiến trường.

* 155 bạn sinh sống tại hải ngoại với thành phần như sau: 137 tại Hoa Kỳ, 7 tại Úc, 4 tại Canada, 2 tại Pháp và mỗi nước sau đây có một bạn: Anh, Đức, Nhật, Thụy Sĩ và Phi Luật Tân.

Ước mong tình tự K 25 sẽ mãi mãi tồn tại. Cũng ước mong tinh thần phục vụ đồng bào và nhân quần xã hội của K 25 không những luôn thăng tiến mà còn lưu truyền xuống thế hệ con em.

Hải Dũng K25

Chim Đầu Gãy Cánh HUỲNH KIM QUANG

*Tưởng niệm bạn
Huỳnh Kim Quang K25
Nhân ngày giỗ thứ 33
(29-04-2003)
Nguyễn Anh*



Hôm đó là thứ ba, ăn cơm chiều xong các đại đội xếp hàng từ phạn xá trở về doanh trại.

Vừa từ già Ông Già Vĩnh Xương quay trở ra, tôi gặp ngay Huỳnh Kim Quang đang đứng chờ mua bánh mì ba-ghét của Chị Mệt. Chị Mệt cũng như Ông Già Vĩnh Xương là hai nhân vật khó quên của các cù thời ấy. Chẳng biết có bạn nào biết tên thật của chị không, chứ ai trong khoá 25 cũng gọi chị như vậy. Vốn mảnh khảnh ốm yếu, mỗi chiều chị gánh hai thúng lớn bánh mì, đi cả cây số từ khu gia binh vào trường. Đến nơi chị thở hổn hển chưa kịp ngồi nghỉ đã bị khách hàng tấn công tới tấp. Những chàng phải đi gác ở vòng ngoài hối chị bán cho họ kẹo lữ GMC ra vòng gác. Lần nào cũng như lần ấy chị phải năn nỉ: Các cậu để cho chị nghỉ tí đã, chị mệt quá. Thế là chị được đặt cho cái tên Chị Mệt. Sau này khi ở Mỹ tôi thấy các cù 27, 28 vẫn còn nhắc đến cái tên đặc biệt ấy. Chẳng biết bây giờ chị Mệt ở đâu, nhưng tôi thầm nhớ và cảm ơn chị. Đã một thời chị đem vào trường cho chúng tôi những ổ bánh mì giòn ngon, nhờ đó chúng tôi có món ăn lót dạ vào ban tối, những giờ tự học ở phòng.

Tôi chờ Quang mua xong hai ổ bánh mì, rồi cùng theo Quang đi ra. Chúng tôi bước lên bậc thềm ra khỏi ngôi nhà tôn để đi lên vườn hoa Kim Chi giữa doanh trại hai đại đội F và G. Vừa đi Quang vừa cho tôi biết đêm nay đại đội G của anh đến phiên gác. Chẳng đợi tôi hỏi, Quang cho biết anh sẽ gác ở vọng Hội Quán. Quang còn đùa có hai ổ bánh mì tối ăn dần bụng đêm gác khỏi lo đói. Quang ít nói trông như người hay mắc cỡ, nhưng thật chân tình. Tôi nghĩ khoá 25 không ai

có thể ghét Quang, trái lại mọi người đều quý mến anh. Đàn anh thấy Quang hiền, chẳng nở phạt. Đàn em càng quý anh hơn vì anh lúc nào cũng lo toan và giúp đỡ họ tận tình, từ việc học đến công tác cộng đồng. Quang còn thích chỉ dạy cho đàn em lắp ráp radio transistor vì đó là cái thú riêng của anh. Tôi chia tay Quang vì anh cần vội về phòng xấp xếp balô súng đạn để lên GMC ra vọng gác. Nhìn dáng đi hơi khòm khòm và nhún nhảy của Quang tôi đoán có lẽ vì thế mà bạn bè khoá 25 đặt cho anh cái tên Quang Mông Cổ để phân biệt với Quang Mập tức Huỳnh Xuân Quang.

Nói về cái thú lắp ráp radio transistor của Quang, gần đây khi được nói chuyện với người em trai kế Quang tôi được biết thêm nhiều chi tiết. Theo anh Huỳnh Kim Thanh, Sĩ Quan Hải Quân tốt nghiệp khoá 22 SQ/HQ Nha Trang, Quang mê nghiên cứu lắp ráp radio từ thời còn là học sinh ở Trung Học Ngô Quyền, Biên Hoà những năm 65, 66, 67 (Quang sinh quán tại Sa Đéc nhưng gia đình dọn về Biên Hoà khi anh mới 4 tuổi). Bạn bè cùng tuổi người thì bỏ bịch, kẻ thích bóng đá, bida; riêng Quang, anh chỉ thích nghiên cứu tạp chí Kiến Thức Phổ Thông, đặc biệt về hệ thống máy móc điện tử. Anh dành tiền để mua sách chỉ dẫn, điện trở, điện dung, mỏ hàn chì và dùng những loa khuếch âm của radio cũ để chế những máy thu thanh theo ý riêng vượt tần số. Đậu xong tú tài năm 67, anh xin chuyển về Trung Học Hồ Ngọc Cẩn ở Bà Chiểu, và năm sau đậu tú tài toàn ban Toán đúng lúc Trường Võ Bị tuyển chọn ứng viên khoá 25. Quang chọn Võ Bị mặc dầu anh có thể vào Khoá 19 SQ/HQ Nha Trang.

Đêm hôm ấy, như thường lệ, vừa hết giờ tự học hành lang và phòng vệ sinh đại đội F của chúng tôi đã bắt đầu náo nhiệt với tiếng cười nói và tiếng mở vòi nước vào ca nylông. Mới ăn chiều lúc 6 giờ, mà bây giờ 10 giờ kiến đã bò bụng. Một cái ca nylông, một cái resistance để đun nước sôi trong ca, và một gói mì ăn liền là bữa ăn tăng cường tiêu chuẩn thời đó. Sang hơn chút nữa là thêm hai cái hột gà tươi mua ở hội quán đại đội (tiêu chuẩn của Cựu Cảnh), hoặc thu được do chiến lợi phẩm domino (tiêu chuẩn của Nguyễn Trùng Khánh). Mà chơi điệu hơn nữa (theo kiểu của Trần Quốc Toản) là thêm

ít cọng xà lách xoong hoặc mấy cánh hoa kim châm đã phơi khô để dành.

Ở phòng tôi tại lầu một gần cầu thang hông đại đội F, Quang Mập đã tiêu thụ xong ca mì. Quang dọn dẹp sách vở vào cặp rồi nhảy phốc lên giường tầng trên giăng mùng đi ngủ. Nguyễn Triệu Hoàng (sau này khi lên năm thứ tư anh được mang biệt danh Hoàng Trồng Chuối) lòi trong tủ ra cọng guigoz có cơm, có gà chiên bơ mời tôi nhâm nhi. Hoàng có người yêu ngoài Đà Lạt nên anh có đồ tiếp tế đều đều, chẳng bù cho những chàng mỗ côi đào hoặc đào ở xa như tôi. Hoàng còn pha trà tàu Chính Thái cũng bằng resistance và ca nylông. Hoàng và tôi ăn uống chưa xong đã nghe tiếng thở đều của Quang. Quang Mập quê Sóc Trăng, tính tình hiền lành như Ông Địa, ruột để ngoài da, vô lo vô tư, nằm chưa nóng chỗ đã ngủ say.

Đêm ấy hơn mười một giờ Hoàng và tôi mới lên giường ngủ. Đang ngủ ngon, tôi choàng thức dậy vì tiếng còi báo động liên hồi. Mới hai giờ sáng. Doanh trại chột náo nhiệt. Qua không đầy 10 phút, tất cả đã sẵn sàng ứng chiến tại giao thông hào phía sau doanh trại hướng ra hồ Biển Điện. Mọi người trang bị súng đạn balô tác chiến. Những SVSQ có nhiệm vụ ở các ổ súng trung liên và đại liên đã ráp dây đạn dài từ thùng đạn vào những cây súng đặt trên giao thông hào. Chúng tôi súng trường M1 lên đạn sẵn. Trời đêm lạnh và sương mù dày đặc. Tiếng đạn súng cối từ phía sau phạn xá giã đều. Thỉnh thoảng có tiếng đại liên từ Đồi Bắc và phía cổng Nam Quan. Những giây phút đầu tiên thật hoang mang, nhưng chỉ ít lâu sau chúng tôi đã nhận ra tình hình qua các báo cáo trên máy truyền tin: Việt Cộng lợi dụng sương mù đang tấn công Trường. Chúng đã bị chặn lại ở phía ngoài Hội Quán SVSQ và không vào được đến Cổng Nam Quan.

Ngay sau lưng tôi, phía sân volley giữa đại đội F và G, là tổng hành dinh của Đại Úy Hoàng Công Trúc. Đ/u Trúc là SQ Đại Đội Trưởng Đại Đội G, cũng là Sĩ Quan Trực Quân Sự Vụ đêm đó có trách nhiệm chỉ huy Trung đoàn SVSQ phòng vệ. Phụ tá Đ/u Trúc có SVSQ Trần Vĩnh Thuận Khoa 23, SVSQ

Cán Bộ Trung đoàn trưởng, mang máy truyền tin. Đại úy Trúc ra lệnh cho NT Thuấn nhận báo cáo của các đơn vị tại các vọng gác của SVSQ hai tiểu đoàn. Âm thanh báo cáo từ chiếc PRC25 trên vai NT Thuấn, giúp tôi nhận ra tình hình tại các vọng gác vòng ngoài. Các Trạm Biến Điện, Nhà Vòm, Nhà H báo cáo yên tĩnh và tất cả đã ở tư thế chiến đấu; không thể quan sát xa vì sương mù dày đặc, độ nhìn thấy không quá 2 mét. Các vọng gác vòng trong báo cáo tiếp, theo thứ tự các đại đội và sau cùng là vọng gác Cột Cờ Trung Đoàn. Toán Cột cờ Trung đoàn và ĐĐ A cho biết có tiếng súng lạ ở hướng Đài Tử Sĩ và Hội Quán SVSQ. Ít lâu sau toán ĐĐ A báo cáo nhiều tiếng lựu đạn nổ gần hơn có lẽ là Vũ Đình Trường.

Đ/ư Trúc cho lệnh vọng gác phía thung lũng bên dưới Bộ Chỉ Huy báo cáo tình hình Đài Tử Sĩ nhưng không có trả lời. Sau này tôi mới biết vọng gác này bị mất liên lạc vô tuyến. Nhưng chính nhờ im lặng vô tuyến mà SVSQ Bùi Lễ Khoá 26 đã hạ được một tên giặc khi tên này lò mò bước vào lô cốt. Tên địch bị đạn súng trường garant M1 của Lễ đón gục ngay tại cửa hầm chính mắt tôi trông thấy vào sáng hôm sau.

Qua liên lạc trên máy truyền tin giữa Đ/ư Trúc với Sĩ Quan Trực Cổng Nam Quan và các trưởng toán vọng gác Nhữ Văn Hải và Hội Quán tôi được biết thêm về tình hình bên ngoài cổng trường thật sôi động nhưng đã sang phần kết cục. Toán Việt Cộng đi từ hướng sân bắn lên, bất ngờ tấn công cổng Nam Quan đã bị SVSQ ở vọng Hội Quán đẩy lui, chúng đã không thể tiến vào được gần cổng trường dù chiếm được ưu điểm tấn công bất ngờ trong sương mù. Toán Nhữ Văn Hải và toán ở chân Đồi Bắc (bên dưới đường vào trường) báo cáo tình hình yên tĩnh. Tôi nghe tiếng báo cáo rõ mồn mồn trên máy của một SVSQ khoá 23, trưởng vọng gác Hội Quán, kèm theo tiếng đại liên chát chúa và tiếng súng AK đằng xa.

- Bắc-Bình (tôi đoán là Đồi Bắc)! Đây Hồng-Hà Quang-Trung. Báo cáo. Địch đang rút lui về hướng Đông- Đa Thủ-Đức (Đa Thiện). . . Ta làm chủ tình hình . . . đã tiến chiếm dốc sân bắn. . . Xin tiếp tục đội xuống toạ độ Xung-Phong Zulu...

Có tiếng đáp trả của Bắc-Bình nhận rõ, kèm theo tiếng

súng cối đều đặn.

- Anh-Dũng! Đây Hồng-Hà Quang-Trung. Báo cáo. Nam Quan an toàn. SVSQ Huỳnh Kim Quang tử thương. . . Còn lại tất cả vô sự.

Tôi lặng người. Huỳnh Kim Quang! Quang Mông Cổ tôi mới gặp hồi chiều đã ra đi rồi sao! Tôi mong được nghe lại báo cáo để xem có tin cải chính không, nhưng không được. Biết đâu Quang mất nhiều máu chỉ bị ngất đi. Hay mà chỉ bị thương nặng?

Sáng hôm sau, Trung Đoàn SVSQ được thông báo chính thức tại Phan Xá trước giờ ăn sáng: Sinh Viên Sĩ Quan Huỳnh Kim Quang Khoa 25 đã anh dũng hy sinh lúc 2 giờ đêm thứ ba 28 rạng ngày 29 tháng 4 năm 1970, tại vọng gác trên đường ra sân bắn trước Hội Quán SVSQ. Trung đoàn dành một phút mặc niệm!

Đúng mà rồi Quang! Mà đã hy sinh mạng sống để bảo vệ cổng Nam Quan của Trường Mẹ, để bảo vệ chúng tao, và những đàn anh đàn em. Oai hùng thay người SVSQ năm thứ hai, mới 20 tuổi đời, được vinh dự đem tâm thân làm bức bình phong ngăn cản bước tiến của quân giặc. Giặc đã đón ngã mà, nhưng chúng đã thất bại vì không thể nào bẻ gãy đến gần được ngôi cổng dẫn vào trường Mẹ! Ngôi cổng mà đã bước qua lần đầu tiên vào tháng 10 năm 1968 trong hàng ngũ Tân Khoa Sinh khoa 25.

Quang ơi! Máu mà đã đổ, nhuộm đỏ gốc thông phía trước Hội Quán SVSQ, ngay nơi mà chiến đấu và ngã gục vì đạn giặc. Máu mà cũng nhuộm đỏ bậc thềm và hàng hiên trước cửa Hội Quán, nơi mà đã hiên ngang ghi tên vào tấm thẻ trắng gắn vào dây thắt lưng trước buổi hành xác nhập trường, thách đố cam go và thử thách.

Máu mà đã ngấm vào đất Mẹ Việt Nam thân yêu cùng với máu bao nhiêu người con Việt Nam khác, để mong bảo vệ quê hương và dân tộc khỏi nanh vuốt của bọn tay sai cộng sản Nga Tàu.

Bức tượng bán thân của Quang do điêu khắc gia Mai Chửng thực hiện đã được Trung Đoàn SVSQ dựng lên tại

trước Hội Quán, bên phải lối đi lên bậc
thềm. Bức tượng bằng đồng đen tưởng
sẽ muôn đời hiện diện để tưởng nhớ
người con cứng khoá 25 của Mẹ Võ Bị.
Nhưng đau xót thay tượng của Quang
giờ đây không còn ở đây. Quang ơi,
tao tin rằng hồn thiêng của mày vẫn ngự
trị nơi phần đất thân yêu của Trường
Mẹ, phần đất mà mày đã đổ máu đào
bảo vệ, những giọt máu tao còn nhớ rõ.



Giặc Cộng căm thù mày, chúng dày ải bức tượng mày. Nhưng
chúng chẳng thể động được đến hồn thiêng của mày đâu.
Giặc Cộng cũng căm thù những người con xuất thân từ Trường
Mẹ, chúng hỗn hào xúc phạm đến hình ảnh của những người
con Võ Bị trong Hội Quán. Chúng xúc phạm Quân Quốc Kỳ,
xoá bỏ huy hiệu Trường Mẹ. Nhưng chúng chẳng động được
đến hồn thiêng Mẹ Võ Bị. Chắc chắn một ngày gần đây, Mẹ
Việt Nam và dân tộc Việt Nam sẽ chiến thắng loài Cộng nô.
Ngày đó chúng tao sẽ trở về Trường Mẹ để dựng lại ngôi
tượng mày để đàn anh đàn em nhớ Huỳnh Kim Quang.

Thấm thoát đã 33 năm kể từ chiều hôm ấy, chiều thứ ba
28 tháng 4 năm 1970 tôi gặp Huỳnh Kim Quang lần chót. Và
như một bất ngờ, đêm ấy Quang đã vĩnh biệt Trường Mẹ, bạn
bè, đàn anh và đàn em. Quang để lại nỗi tiếc thương cho gia
đình và những người con của Mẹ Võ Bị. Huỳnh Kim Quang,
con chim khoá 25 đầu tiên gẫy cánh lìa đàn, là niềm kiêu
hãnh chung của những chàng trai Võ Bị. Quang là tám gương
hy sinh tiết liệt, không sờn nguy khổ, quyết bảo vệ mái trường
Mẹ thân yêu bằng mọi giá.

Viết về Huỳnh Kim Quang tôi đã nhắc đến hai người bạn
cùng phòng: Huỳnh Xuân Quang và Nguyễn Triệu Hoàng.
Giờ đây tôi biết ba người SVSQ alpha đỏ này đã được gặp
nhau bên kia thế giới, cùng với bao nhiêu chàng trai Việt khác
đã một lần chiến đấu và đã anh dũng hy sinh vì lý tưởng quốc
gia dân tộc. Hồn các anh đang hoà cùng hồn dân tộc để mau
đem lại ấm no và hạnh phúc cho con dân Việt Nam.

Đôi Ba con đường vòng

Võ Công Tiên K26



Không có con đường thẳng nào trong Trường Võ Bị. Chỉ có mấy con đường vòng. Quen thuộc mà ta thường nghe nói đến là: Đường Vòng Lâm Viên, Đường Vòng Alpha, Vòng Lam Sơn, Vòng Chí Linh, Vòng Vũ Đình Trường, và Vòng Sân Lê Lợi. Cũng có thể tìm ra ít nhất 3 đường vòng khác, không tên và không ai kể đến.

Con đường vòng Lâm Viên đầy hoa rừng cỏ lạ, có sắc, thiếu hương, ghi dấu nhiều giai thoại kỷ niệm, đi qua các địa danh gần gũi như Hồ Than Thở, Trường Võ Bị, Đỉnh Lâm Viên. Nó như giải lụa đào của thành phố Đà Lạt, con đường của Nửa Nhánh Mimosa (Đào Quý Hùng K26), rồi Mimosa (NT Nam Sinh Tín K17) mà gần 30 năm sau những lời ca tiếng nhạc được ghi lại từ đó.

Đường vòng Alpha (khoảng 2400m), ôm ấp vòng đai ngoài của khu vực Đồi 1515 tức khu Lê Lợi (Trường mới). Chỗ thắt của Alpha là Cổng Nam Quan. Đối với một số ít, như người viết bài này thì mỗi lần nghĩ đến Cổng Nam Quan sẽ chẳng thấy câu châm ngôn Tự Thắng Chỉ Huy đâu cả. Bởi lẽ cách nhìn từ trong ra ngoài, mong ngóng có ai vào thăm chiều Thứ Bảy, theo hướng bản đồ về Bắc. Đường vòng Alpha dành cho chạy sáng, tuần tiễu trong đêm, tập lái xe vào những tháng sắp ra trường. Vòng Alpha bắt đầu từ Hội Quán Huỳnh Kim Quang, đi qua cổng NQ, Hồ Rác, Biển Điện, Nhà Vòm, bực cạnh sân bóng chuyên, Bến xe Lê Lợi, Phòng Thí nghiệm, Vũ khí tác

xạ, trở lại cổng NQ, rồi lên Cầu Lạc Bộ Nhữ Văn Hải.

Tất cả các mặt trước doanh trại của TVB, ngoài trừ Bộ Chỉ Huy, đều hướng ra đường vòng Lam Sơn (khoảng 1420m), với cao độ 1515. Vòng Lam Sơn đón các phái đoàn Sinh viên, học sinh đến thăm, nơi có bể nước ghi hai câu mạ vàng: “*Luôn luôn Nuôi Chí Hiên Ngang. Không Sờn Nguy Hiểm Không Màng Hiểm Vinh*” . Vòng Lam Sơn là đường một chiều cho xe cộ, vòng chạy đầu tiên của TKS, cũng là vòng đi ra của các chuyến xe GMC tiễn đưa các tân SQ sau ngày mãn khóa. SQ, HLV, GS, SVSQ, và quan khách ai ai cũng đã từng đặt chân trên đường vòng văn võ này, có sương mù trắng đục tỏa tràn mỗi đêm khuya.

Bài bản chiến thuật như ngựa trang, quan sát định hướng, thoát hiểm mưu sinh ai cũng thuộc lòng từ những tuần đầu của đời lính. Nhưng bản lãnh lắm mới đem ra thực tập trước khi hạ san.

Trường Võ Bị không thiếu các con đường vòng kỳ bí, không thấy bóng dáng một SVSQ. Các đoạn đường đó chỉ dành cho lính cà với chiếc áo jacket và mũ lưỡi trai lụp sụp. Có thể là lối mòn gần cổng Tôn Thất Lễ sang trại Farraux, men theo con đường đá ven hồ ra ngã Chi Lăng. Hoặc mé kia giếng Miếu Tiên Sư, né Nguyên Tử Lực Cuộc, nhắm Giáo Hoàng Học Viện mà thẳng tới. Thú vị sẽ tìm thấy nơi góc quán cà phê, lưu xá, đầy liều lĩnh, hồi hộp mê ly. Họ xuất hiện, biến mất nhanh như những yên hùng Cowboys không thích đi ngựa, năm bảy cây số vẫn coi như pha.

Vòng Lam Sơn với nửa trên là Vòng Chí Linh (khoảng 800m) và nửa dưới là Vòng Lê Lợi (khoảng 620m). Chí Linh xoay quanh khu văn hóa, còn Lê Lợi ôm bọc sân cỏ trung đoàn.

Bao buổi thực tập trắc lượng, đo đạc công trường, và những đêm rộn rã trước phòng chiếu bóng hẳn không quên. Có tiếng nhỏ nhẹ của cô thư ký, giáo sư, lẫn vẻ mặt lạnh như tiền của Huấn Luyện Viên Địa Hình trong mùa Tân Khóa Sinh kinh dị : “*Không đúng đâu anh. Địa là đất, hình là hình ... phạt. Khoa Địa hình là môn học đặc biệt tại Trường Võ Bị, là khoa chuyên*

nghiên cứu, tìm hiểu và trải nghiệm hình ... phạt cho con người trên mặt đất (Bài viết của Đặng Bá Hùng K31).

Vòng Sân Lê Lợi được kể như độc quyền gọi tên là đường nhựa, trên đó không biết đã thấm ướt bao nhiêu mồ hôi, gót giầy, và những tiếng la hét bất kể ngày đêm. Có những lớp sóng người ào ào tiến vào phạm xá mỗi buổi trưa diễn hành qua sân cỏ, thì lúc này con đường nhựa chỉ để dành cho những người bệnh tật, lọt chọt trong hàng. Và không quên, rũi có ai bị thi hành phạt danh dự, đi ăn, đi học, lủi thủi trên đường đơn độc như bóng ma. Bãng ngang sân cỏ, lướt qua mấy gốc anh đào, ghé chơi từng hội quán đại đội vào mỗi buổi chiều tối trước giờ tự học có thể nói là thú vui có một không hai trên thế gian.

Vũ Đình Trường Lê Lợi với đường vòng (khoảng 640m) lập lòe ánh đuốc trong đêm truy điệu, vang vang tiếng nhạc quân hành mỗi cuối tuần chào cờ. Các khán đài Lê Lợi, Nguyễn Trãi, Lê Lai nhìn thẳng ra đồi 1605, xa hơn là các đỉnh Lâm Viên hùng vĩ. Từ Viện Đại Học Đà Lạt, Đồi Cù, nếu để tâm một chút, có thể nhìn thấy con đường quanh co thấp thoáng mang tên Alpha của dân VB, bãi cỏ xanh ghi dấu hình ảnh các thủ khoa từng bắn các mũi tên đi bốn phương trời. Riêng Vòng Vũ Đình Trường sẽ không thể bỏ quên Đài Tử Sĩ, sân bóng tròn, hồ hay đập nước có tên gọi Huyền Trân.

Sẽ sửa sang những con đường vòng trong khuôn viên Quang Trung, Lê Lợi. Thiết lập các sợi dây cáp từ trên đỉnh Lapé Nord (1732) đổ xuống Hồ Mê Linh, Tân Khố Sinh sẽ tuột xuống để nhận găng, mũ, và thắt lưng cổ truyền trước đêm gấn Alpha. Đó là hình ảnh nhớ đời của một thanh thiếu niên vừa cởi bỏ vóc dáng tà tà dân chih.

Tựa giấc chiêm bao, để nhớ những ngày tháng của 8 tuần sơ khởi thường kết thúc vào mỗi cuối tháng hai dương lịch trong mùa khô nắng vàng gió thoảng...

Võ Công Tiên - K26